

Số: 524/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 11 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường vào khu tái định cư xã Lạc Hồng phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 474/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên; phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2023.

Thực hiện Thông báo số 1889-TB/TU ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường vào khu tái định cư xã Lạc Hồng phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Xét Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường vào khu tái định cư xã Lạc Hồng phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 976/BC-KTNS ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ban kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường vào khu tái định cư xã Lạc Hồng phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội với nội dung như sau:

1. Tên dự án: xây dựng đường vào khu tái định cư xã Lạc Hồng phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm C.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm.

6. Địa điểm xây dựng: huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 40.000 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng: 13.520 triệu đồng

- Chi phí xây dựng: 20.357 triệu đồng

- Chi phí quản lý, tư vấn, chi khác: 2.735 triệu đồng

- Chi dự phòng: 3.388 triệu đồng

8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2024-2026.

10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm kết nối Khu tái định cư xã Lạc Hồng với QL.5 phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; đảm bảo giao thông đi lại thuận tiện cho nhân dân sau khi chuyển về khu tái định cư sinh sống, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của huyện theo quy hoạch được duyệt, đồng thời tạo thuận lợi trong việc thu hút đầu tư trên địa bàn huyện Văn Lâm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương và của tỉnh.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tuyến Km0+00, đấu nối với QL.5 thuộc địa phận xã Lạc Hồng; điểm cuối tuyến Km1+228,89, tiếp giáp với đường nội bộ khu tái định cư xã Lạc Hồng. Chiều dài tuyến khoảng 1,229 Km.

b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở các điểm khống chế đầu tuyến, cuối tuyến, thiết kế tuân thủ theo tiêu chuẩn hiện hành, cao độ đường đồ thiết kế phù hợp với các công trình hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

\* Đoạn 1 (đầu tuyến giao với QL.5): chiều dài khoảng 147,25m.

- Chiều rộng mặt đường  $B_m = 2 \times 10,5m = 21,0m$ ;

- Chiều rộng dải phân cách giữa  $B_{dpc} = 4,0$  m;

- Chiều rộng lề đất  $B_{ld} = 2 \times 5,0\text{m} = 10,0$  m;

- Chiều rộng nền đường  $B_n = 35,0$  m.

\* Đoạn 2 (từ tiếp giáp đoạn 1): chiều dài khoảng 92,75m.

- Chiều rộng mặt đường  $B_m = 2 \times (3,5 + 10,5)\text{m} = (7,0 + 21,0)$  m;

- Chiều rộng lề đất  $B_{ld} = 2 \times (2,0 + 5,0)\text{m} = (4,0 + 10,0)$  m;

- Chiều rộng nền đường  $B_n = (11,0 + 31,0)$  m.

\* Đoạn 3 (từ tiếp giáp đoạn 2): chiều dài khoảng 988,89 m.

- Chiều rộng mặt đường  $B_m = 2 \times 3,75\text{m} = 7,5$  m;

- Chiều rộng lề đất  $B_{ld} = 2 \times 2,0\text{m} = 4,0$  m;

- Chiều rộng nền đường  $B_n = 11,5$  m.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt.

đ) Hệ thống thoát nước; hoàn trả kênh, mương thủy lợi: xây dựng hệ thống thoát nước và kênh mương hoàn trả đảm bảo theo hiện trạng, phù hợp với quy hoạch và quy mô cấp đường.

e) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh**

Quyết định phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án đảm bảo theo các quy định của pháp luật và Thông báo số 1889-TB/TU ngày 03/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện khảo sát, thẩm định kỹ lưỡng dự án; đánh giá đúng hiện trạng và xây dựng quy mô dự án phù hợp với suất đầu tư, tổng mức đầu tư đảm bảo theo quy định của pháp luật; phù hợp với quy hoạch và các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng; có phương án thiết kế đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện dự án đảm bảo theo quy định của Luật; dự kiến nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn để bố trí vốn trên cơ sở tổng mức đầu tư và đảm bảo hoàn thành dự án theo thời gian quy định đối với dự án nhóm C; đầu tư dự án hiệu quả, đồng bộ, có tính kết nối với các tuyến đường hiện hữu và theo quy hoạch, bảo đảm vận tải hàng hóa, đi lại, an toàn giao thông của Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai mươi ba nhất trí thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Công TTĐT đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV<sup>V.A</sup>.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Quốc Toàn**